

Diễn biến thị trường trong phiên

Rating	VNI	HNI	UPCOM
Điểm	914.76	105.35	51.78
% ngày	2.93%	3.57%	1.11%
% tuần	-0.86%	1.56%	0.52%
% tháng	-10.06%	-9.40%	-4.48%
% năm	9.25%	0.18%	-1.39%
GTGD (Tỷ đồng)			
Trong ngày	4,522	550	342
TB 1 tuần	3,528	512	278
TB 1 tháng	5,057	650	379
Khối ngoại (Tỷ đồng)			
Mua	822.94	22.84	29.01
Bán	986.03	34.51	35.01
Giá trị ròng	(163.09)	(11.67)	(6.00)
Độ rộng TT			
Mã Tăng	227	113	101
Mã Giảm	67	47	50
Không Đổi	84	220	686
Chỉ số chính			
P/E	16.5x	9.2x	14.0x
Vốn hóa TT (ngàn tỷ)	2,861	139	896
LS Cổ tức	3.17%	2.71%	3.67%

Nguồn: Bloomberg – Yuanta Retail Research

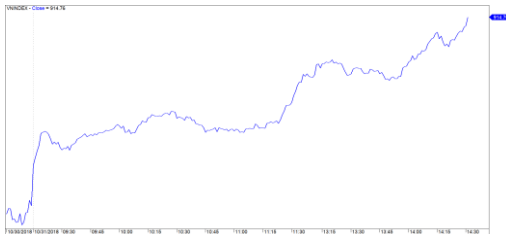
DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

Liên tục hai phiên gần đây thị trường chứng khoán Châu Á có sự hồi phục rất tốt, đa số các chỉ số đều phủ sắc xanh và rất nhiều thị trường tăng điểm mạnh như Việt Nam, Nhật Bản, Taiwan, Trung Quốc... Đầu phiên thanh khoản thị trường ở mức thấp tuy nhiên khi lực cầu bắt đáy bắt đầu hoạt động trở lại đẩy chỉ số và thanh khoản tăng cao. Đến cuối phiên, chỉ số VN-Index tăng mạnh gần 3% đóng cửa tại mức 914.76 điểm, chỉ số HNX-Index tăng mạnh 3.57% và chốt cuối ngày 105.35 điểm. Chỉ số Upcom-Index hồi phục lại 1.11% tại mức 51.78 điểm

Dòng tiền đổ mạnh vào thị trường giúp nhiều cổ phiếu tăng mạnh, thậm chí tăng trần như VHM, BID, DXG, LDG, VND... Các Bluechips như VJC, MSN, BVH, GAS, FPT, SAB, MWG, PNJ... cũng tăng khá mạnh giúp sắc xanh thị trường được củng cố vững chắc. Nhóm dầu khí cũng có phiên hồi phục khá tốt với GAS, PVS, PVD, PVB, PXS... tăng mạnh, thậm chí PVD tăng kịch trần sau thông tin KQKD quý 3 khả quan.

Lượng mua bán của khối ngoại hôm nay có phần tích cực hơn khi thị trường có sự hồi phục đáng kể trong phiên nhưng các nhà đầu tư ngoại lại có động thái ngược với thị trường khi bán ròng 180 tỷ trên cả 3 sàn. Những mã mua ròng mạnh là HPG, BVH, GMD, VEA, KDH và khối ngoại bán ròng những mã VNM, VHM, VHC, CTG, HDB.

VNINDEX



HNXINDEX



NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Chúng tôi cho rằng áp lực bán có thể sẽ có chiều hướng tăng dần khi chỉ số VN-Index đối mặt với vùng kháng cự 920 điểm của chỉ số VN-Index. Điểm tích cực chúng tôi nhận thấy dòng tiền ngắn hạn đã có xu hướng tăng trở lại và thị trường có dấu hiệu bước vào giai đoạn tích lũy. Đồng thời, tâm lý nhà đầu tư đã cải thiện đáng kể và tỷ trọng cổ phiếu tăng mạnh về gần mức 20% cho thấy cơ hội giải ngân mới đang dần gia tăng.

Hệ thống chỉ báo xu hướng của chúng tôi vẫn duy trì mức GIẢM xu hướng ngắn hạn trên hai chỉ số chính với mức kháng cự của hệ thống ở mức 922.29 điểm của chỉ số VN-Index và 106.09 điểm của chỉ số HNX-Index. Do đó, chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu tư ngắn hạn nên dừng bán ở các nhịp giảm và chỉ nên lược margin về mức thấp. Đồng thời, trên vị thế an toàn, các nhà đầu tư ngắn hạn có thể tiếp tục đứng ngoài và chờ xu hướng tăng được xác nhận.

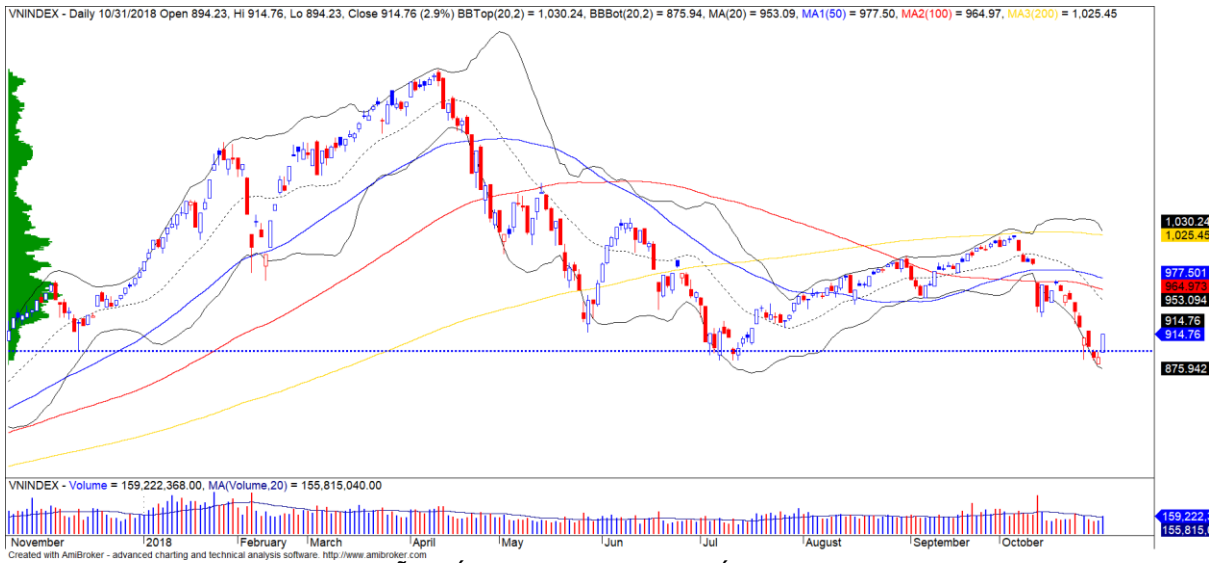
Tỷ trọng khuyến nghị ngắn hạn: 19% cổ phiếu/81% tiền mặt.

(Bảng đánh giá xu hướng của các cổ phiếu theo dõi được cập nhật ở trang sau).



We Create Fortune

BIỂU ĐỒ PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



Diễn biến thị trường của chỉ số VN-Index



Diễn biến thị trường của chỉ số HNX-Index

	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Mức kháng cự 1	Mức kháng cự 2	Mức hỗ trợ 1	Mức hỗ trợ 2
Chỉ số VN-Index	GIẢM	GIẢM	1,000	1,044	955	890
Chỉ số HNX-Index	GIẢM	GIẢM	120.5	126.5	110.5	103.5



We Create Fortune

BẢNG THEO DÕI XU HƯỚNG CÁC CỔ PHIẾU

CP	Giá	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Giá mua ngắn hạn	Mức cắt lỗ ngắn hạn	%LN ngắn hạn tạm tính	Tín hiệu ngắn hạn	Giá mua trung hạn	Mức cắt lỗ trung hạn	%LN trung hạn tạm tính	Tín hiệu trung hạn
AAA	14,600	GIẢM	GIẢM		15,202				17,770		
ACB	30,300	TĂNG	GIẢM	30,300	30,098	0.00%	MUA		36,349		
ACV	80,600	GIẢM	GIẢM		82,801				85,008		
ANV	25,200	TĂNG	TĂNG	24,200	22,003	4.13%		21,450	19,100	17.48%	
ASM	10,600	GIẢM	GIẢM		11,015				13,199		
BFC	26,450	TĂNG	GIẢM	26,450	26,392	0.00%	MUA		28,918		
BHN	82,200	GIẢM	GIẢM		89,300				101,129		
BID	29,500	GIẢM	GIẢM		31,734			33,400	29,888	-10.52%	
BMP	57,000	GIẢM	GIẢM		60,353			63,500	57,285	-9.79%	BÁN
BSR	16,500	GIẢM	TĂNG		17,260			20,000	16,000	-17.50%	BÁN
BVH	98,100	TĂNG	TĂNG	93,500	87,475	4.92%		86,000	80,816	14.07%	
BWE	19,500	GIẢM	TĂNG		20,104			20,000	17,310	-2.50%	
CEO	12,800	GIẢM	GIẢM		13,511				14,906		
CHP	22,500	GIẢM	TĂNG		22,664			23,500	22,031	-4.26%	
CSM	15,100	GIẢM	TĂNG		15,774			14,390	13,911	4.93%	
CTD	145,600	GIẢM	GIẢM		148,227			161,200	147,102	-8.75%	BÁN
CTG	23,400	GIẢM	GIẢM		23,788			28,100	23,559	-16.16%	BÁN
CTI	25,200	TĂNG	GIẢM	26,250	24,522	-4.00%			29,000		
CVT	23,000	GIẢM	GIẢM		24,015				29,203		
DCM	9,800	GIẢM	GIẢM		10,031			11,000	9,990	-9.18%	BÁN
DGW	24,000	GIẢM	TĂNG		24,980			27,500	23,622	-12.73%	
DHA	28,600	GIẢM	TĂNG		30,024			29,100	26,141	-1.72%	
DHC	40,000	GIẢM	TĂNG		43,361			44,600	37,266	-10.31%	
DHG	84,000	GIẢM	GIẢM		87,518				101,574		
DPG	45,100	GIẢM	TĂNG		46,098			52,000	42,364	-13.27%	
DPM	18,800	TĂNG	TĂNG	18,800	18,421	0.00%	MUA	19,400	17,356	-3.09%	
DPR	33,000	GIẢM	GIẢM		34,745			39,050	33,341	-14.62%	
DQC	27,200	GIẢM	TĂNG		30,398			31,000	26,186	-12.26%	
DRC	21,100	GIẢM	GIẢM		22,495			24,300	23,848	-1.86%	BÁN
DXG	24,300	GIẢM	GIẢM		25,705			29,800	25,055	-15.92%	
ELC	7,610	GIẢM	GIẢM		8,321				9,841		
FCN	15,150	GIẢM	TĂNG		15,662			17,700	13,229	-14.41%	
FIT	3,330	GIẢM	GIẢM		3,591				4,563		
FMC	27,600	GIẢM	TĂNG		28,028			24,700	24,396	11.74%	
FPT	41,950	GIẢM	TĂNG		42,650			45,900	41,787	-8.61%	BÁN
GAS	104,000	GIẢM	TĂNG		106,857			103,000	102,043	0.97%	BÁN
GEX	25,500	GIẢM	GIẢM		26,004			30,100	25,966	-13.73%	BÁN
GIL	37,300	TĂNG	TĂNG	37,300	37,134	0.00%	MUA	34,900	34,848	6.88%	
GMD	27,450	TĂNG	TĂNG	26,850	24,984	2.23%		27,300	23,988	0.55%	
GTN	9,670	GIẢM	GIẢM		10,218			11,200	9,931	-11.33%	

We Create Fortune

HAG	5,080	GIẢM	GIẢM		5,146				6,482		
HAX	16,100	GIẢM	TĂNG		17,010			18,500	15,549	-12.97%	
HBC	21,250	GIẢM	GIẢM		22,515				26,744		
HDB	32,800	GIẢM	GIẢM		35,669				41,497		
HNG	14,200	GIẢM	GIẢM		15,729			8,200	14,249	73.77%	
HPG	40,250	TĂNG	GIẢM	40,250	40,177	0.00%	MUA		42,501		
HSG	9,230	GIẢM	GIẢM		10,625				13,043		
HT1	12,150	GIẢM	TĂNG		12,886			13,000	12,067	-6.54%	BÁN
HUT	5,500	GIẢM	GIẢM		6,024				6,472		
HVN	33,500	GIẢM	GIẢM		34,518			39,200	34,035	-13.18%	BÁN
ITD	10,500	GIẢM	GIẢM		11,170			12,400	10,580	-14.68%	
KBC	12,100	GIẢM	TĂNG		12,479			13,450	11,580	-10.04%	
KDH	32,200	TĂNG	TĂNG	32,200	31,774	0.00%	MUA	33,400	30,498	-3.59%	
KSB	28,900	GIẢM	GIẢM		29,691			34,200	29,754	-13.00%	BÁN
LCG	8,720	GIẢM	TĂNG		9,261			9,390	8,579	-7.14%	
LDG	14,950	GIẢM	TĂNG		15,925			16,500	14,606	-9.39%	BÁN
LIX	48,900	TĂNG	TĂNG	41,200	47,804	18.69%		44,400	44,869	10.14%	
LPB	9,400	GIẢM	GIẢM		9,675				10,880		
LSS	7,000	GIẢM	TĂNG		7,704			7,890	6,353	-11.28%	
MPC	44,700	GIẢM	TĂNG		49,762			46,700	40,579	-4.28%	
MSN	83,000	TĂNG	GIẢM	83,000	80,731	0.00%	MUA		92,943		
MSR	21,400	TĂNG	TĂNG	22,400	19,445	-4.46%		19,884	17,837	7.63%	
MWG	112,800	GIẢM	GIẢM		114,160			121,000	114,428	-5.43%	BÁN
NKG	9,960	GIẢM	GIẢM		12,125				15,537		
NLG	28,800	GIẢM	TĂNG		29,312			32,400	28,354	-11.11%	
NT2	24,650	GIẢM	GIẢM		24,851				27,146		
NTL	10,700	TĂNG	TĂNG	10,000	9,613	7.00%		10,450	9,106	2.39%	
NTP	45,900	TĂNG	TĂNG	45,900	45,803	0.00%	MUA	51,500	43,274	-10.87%	BÁN
PAC	43,500	GIẢM	TĂNG		45,853			44,100	40,605	-1.36%	
PC1	23,450	GIẢM	GIẢM		24,580			28,500	24,735	-13.21%	BÁN
PDR	26,400	GIẢM	GIẢM		27,038				28,768		
PGC	14,000	GIẢM	GIẢM		14,882				15,410		
PHR	28,500	TĂNG	TĂNG	29,300	27,386	-2.73%		24,000	24,485	18.75%	
PLX	59,500	GIẢM	GIẢM		59,887				72,454		
PNJ	97,000	GIẢM	TĂNG		97,938			103,900	91,800	-6.64%	
POW	13,900	GIẢM	GIẢM		14,559			14,100	14,039	-0.43%	BÁN
PPC	17,800	GIẢM	GIẢM		18,067			20,100	18,068	-10.11%	BÁN
PTB	61,000	GIẢM	TĂNG		64,247			64,000	56,808	-4.69%	
PVD	16,650	GIẢM	GIẢM		17,449			16,350	17,404	6.45%	BÁN
PVI	31,600	GIẢM	TĂNG		33,130			33,000	30,008	-4.24%	
PVS	19,000	TĂNG	GIẢM	19,000	18,628	0.00%	MUA	20,900	19,451	-6.93%	BÁN
PXS	5,450	TĂNG	GIẢM	5,450	5,354	0.00%	MUA	6,190	5,688	-8.11%	BÁN
RAL	90,000	GIẢM	TĂNG		96,608			103,600	86,744	-13.13%	
REE	31,500	GIẢM	GIẢM		32,648			36,400	32,799	-9.89%	BÁN
SAB	222,500	TĂNG	GIẢM	208,000	218,484	6.97%			231,449		
SAM	7,540	GIẢM	TĂNG		7,762			7,750	7,064	-2.71%	



We Create Fortune

SBV	24,000	TĂNG	GIẢM	26,200	23,861	-8.40%		26,952		
SCR	8,060	GIẢM	GIẢM		8,195			9,505		
SHI	6,320	GIẢM	TĂNG		6,680		6,990	5,879	-9.59%	
SJS	15,450	GIẢM	GIẢM		16,159			20,357		
SKG	17,000	GIẢM	GIẢM		18,184			23,656		
SSI	28,650	GIẢM	GIẢM		29,108			33,128		
STB	12,500	GIẢM	TĂNG		13,035		13,500	12,210	-7.41%	
SVC	44,000	GIẢM	GIẢM	44,900	44,076	-1.83%	BÁN	47,578		
TCB	26,900	GIẢM	GIẢM		27,640			N/A		
TCM	23,300	GIẢM	GIẢM		25,061		21,600	25,000	15.74%	BÁN
TDH	10,100	GIẢM	GIẢM		10,941			12,707		
TLH	6,410	GIẢM	GIẢM		6,946			7,968		
TMT	10,000	TĂNG	TĂNG	9,840	9,923	1.63%		9,290	8,746	7.64%
TNG	16,900	TĂNG	TĂNG	17,000	15,013	-0.59%		12,000	14,388	40.83%
TYA	10,900	TĂNG	GIẢM	10,700	10,250	1.87%		11,664		
VCB	55,600	GIẢM	TĂNG		56,491		64,600	55,342	-13.93%	BÁN
VFG	38,400	TĂNG	TĂNG	36,800	35,530	4.35%		34,394	32,564	11.65%
VGC	15,600	GIẢM	GIẢM		16,185			20,206		
VHC	94,000	GIẢM	TĂNG		100,939		69,300	80,412	35.64%	
VHM	66,400	GIẢM	GIẢM		66,819			84,775		
VIB	27,000	GIẢM	GIẢM		27,698			30,672		
VIC	97,200	TĂNG	TĂNG	98,600	93,809	-1.42%		111,500	92,438	-12.83%
VIP	6,880	GIẢM	GIẢM		7,048			7,294		
VJC	133,700	TĂNG	GIẢM	133,700	131,048	0.00%	MUA	156,340		
VNM	116,100	GIẢM	GIẢM		123,795			139,787		
VPB	21,400	GIẢM	GIẢM		21,962			28,348		
VPI	42,400	TĂNG	N/A	41,750	41,783	1.56%		N/A		
VRC	23,500	TĂNG	TĂNG	23,500	23,138	0.00%	MUA	19,350	20,785	21.45%
VRE	29,800	GIẢM	GIẢM		30,654			43,522		
VSC	38,600	GIẢM	GIẢM		40,926		35,300	39,024	10.55%	BÁN
VSH	17,100	GIẢM	TĂNG		17,310		17,400	16,642	-1.72%	



We Create Fortune

Sàn GDCK TPHCM (HSX)

	Điểm	Chg%
VNI	914.76	2.93%
VN30	901.57	3.15%
VN Mid	948.03	2.38%
VN Small	801.65	1.58%

Sàn GDCK Hà Nội (HSX)

	Điểm	Chg%
HNI	105.35	3.57%
HN30	189.34	3.77%
VNX AllSh	854.56	2.74%

Sàn GDCK UPCoM (UPCoM)

	Điểm	Chg%
UPCoM	51.78	1.11%

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	822.94	
Bán	986.03	
GT rỗng	(163.09)	

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	22.84	
Bán	34.51	
GT rỗng	(11.67)	

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	29.01	
Bán	35.01	
GT rỗng	(6.00)	

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
NTL	700	7.00%
SVI	3050	6.97%
HVG	430	6.97%
VHM	4300	6.92%
FRT	4700	6.91%

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
TNG	1500	9.74%
ACB	1800	6.32%
PVS	1100	6.15%
DGC	2700	6.08%
SHS	700	5.19%

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
VGT	800	7.14%
VEA	1700	5.20%
IDC	1000	5.13%
BSR	800	5.10%
HVN	1500	4.69%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
HSG	-690	-6.96%
NKG	-740	-6.92%
TTF	-280	-6.80%
QCG	-290	-3.98%
SVC	-1,500	-3.30%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
-------------------	------------------------	------

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
CTR	-2000	-8.70%
VGI	-800	-4.23%

*GTVH > 500 tỷ đồng, GTDG >1.5 tỷ đồng

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
VIC	306,396	
VHM	257,913	
GAS	229,483	
VNM	223,773	
VCB	215,506	

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
ACB	39,909	
VCS	13,248	
SHB	9,986	
PVS	9,336	
VCG	8,083	

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
ACV	175,855	
MCH	52,454	
BSR	52,305	
HVN	50,544	
VGI	49,415	

KLGD nhiều nhất	Giá trị (triệu)	Chg%
STB	14.99	4.40%
VPB	14.88	4.30%
FLC	9.81	1.67%
MBB	8.48	2.59%
HPG	7.89	2.26%

KLGD nhiều nhất	Giá trị (triệu)	Chg%
SHB	10.84	5.06%
ART	7.38	-9.09%
PVS	6.94	2.45%
ACB	5.12	3.23%
KLF	3.44	

KLGD nhiều nhất	Giá trị (triệu)	Chg%
VEA	2,000.00	6.01%
POW	800.00	5.59%
VGI	1,200.00	5.50%
VGT	600.00	5.00%
NTC	3,800.00	4.86%

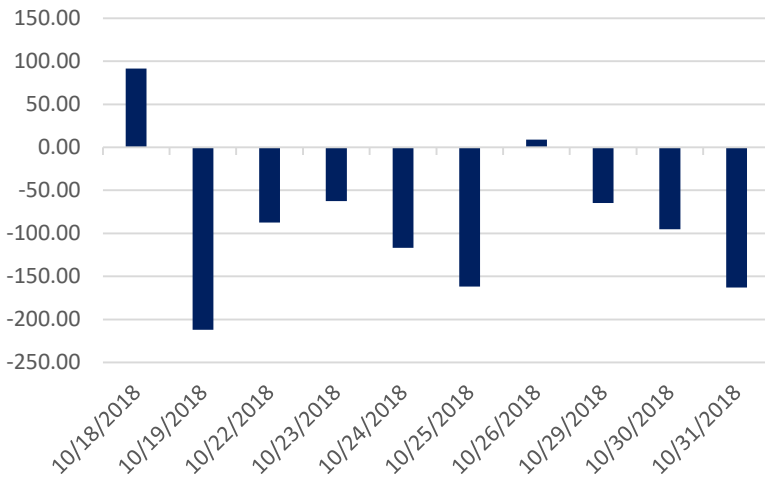
Nguồn: Bloomberg & Yuanta Research

Nguồn: Bloomberg & Yuanta Research

Nguồn: Bloomberg & Yuanta Research

We Create Fortune

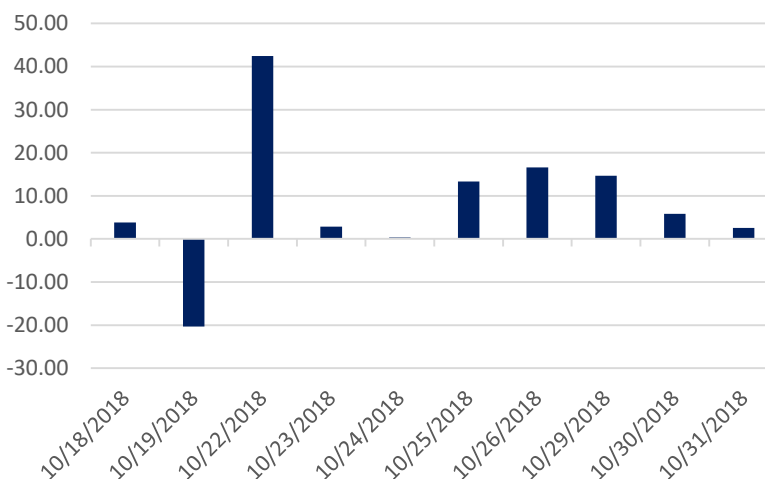
Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại HSX



Mã CK	Giá trị mua ròng (triệu VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (triệu VND)
HPG	66,260	VNM	(70,756)
BVH	14,918	VHM	(46,900)
GMD	13,386	VHC	(34,013)
KDH	7,863	CTG	(28,902)
VND	5,391	HDB	(26,729)

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HSX

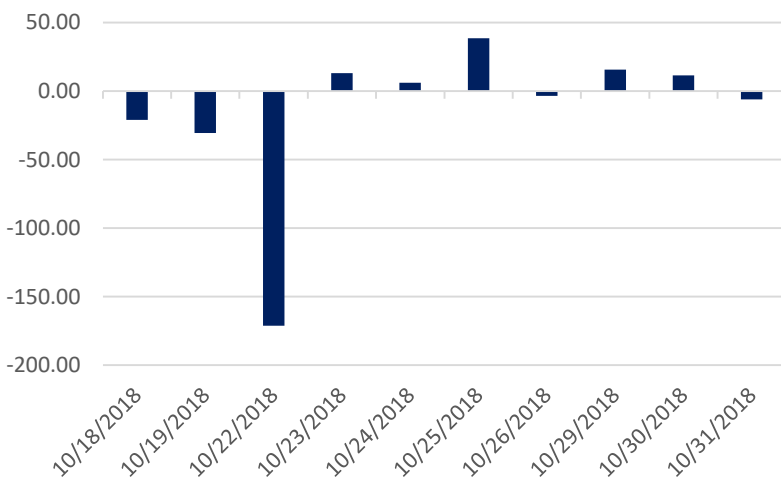
Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại HNX



Mã CK	Giá trị mua ròng (triệu VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (triệu VND)
VGC	1,504	VCG	(1,465)
HUT	1,110	API	(508)
SHB	873	PVS	(330)
INN	261	PVC	(201)
HCC	258	SRA	(173)

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HNX

Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại UPCoM



Mã CK	Giá trị mua ròng (triệu VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (triệu VND)
VEA	7,874	BSR	(9,911)
MPC	1,631	IDC	(2,865)
HVN	438	QNS	(1,772)
GEG	242	LTG	(838)
BCM	203	POW	(525)

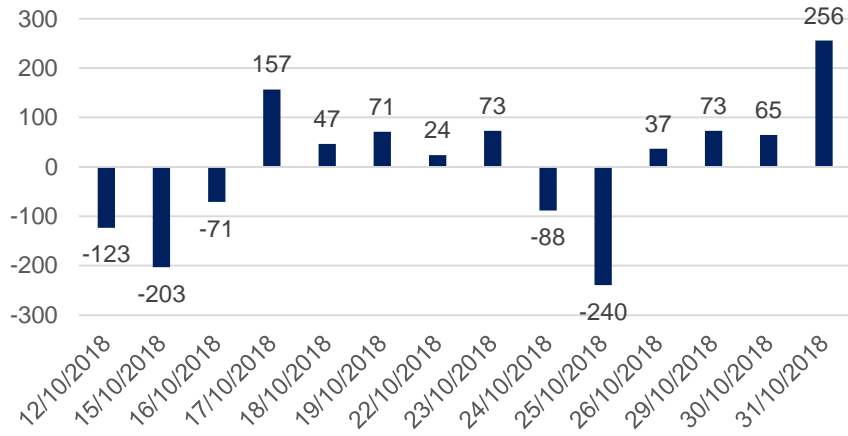
TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn UPCoM



We Create **Fortune**

THỐNG KÊ GIAO DỊCH TỰ DOANH

Giá trị giao dịch tự doanh mua/bán ròng
(tỷ đồng)

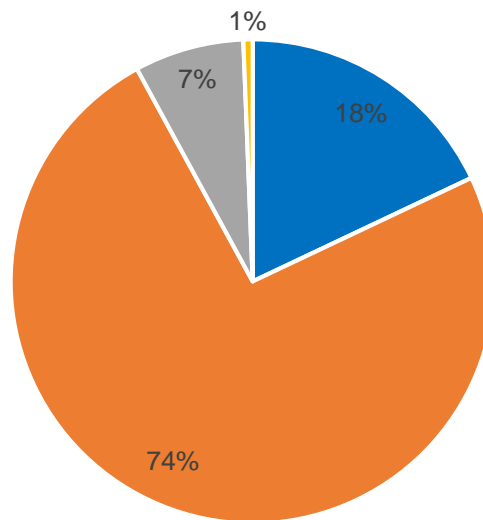


Mã CK	Giá trị đặt mua (triệu VNĐ)	Mã CK	Giá trị đặt bán (triệu VNĐ)
NVL	35,538	PC1	53,820
MWG	17,099	NVL	33,352
VHC	13,350	TDC	7,255
VIC	12,835	HDB	6,586
SSI	9,406	VIC	5,392

Top 5 các mã đạt GDTD lớn nhất

CƠ CẤU THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM

Cơ cấu nhà đầu tư trên sàn HSX



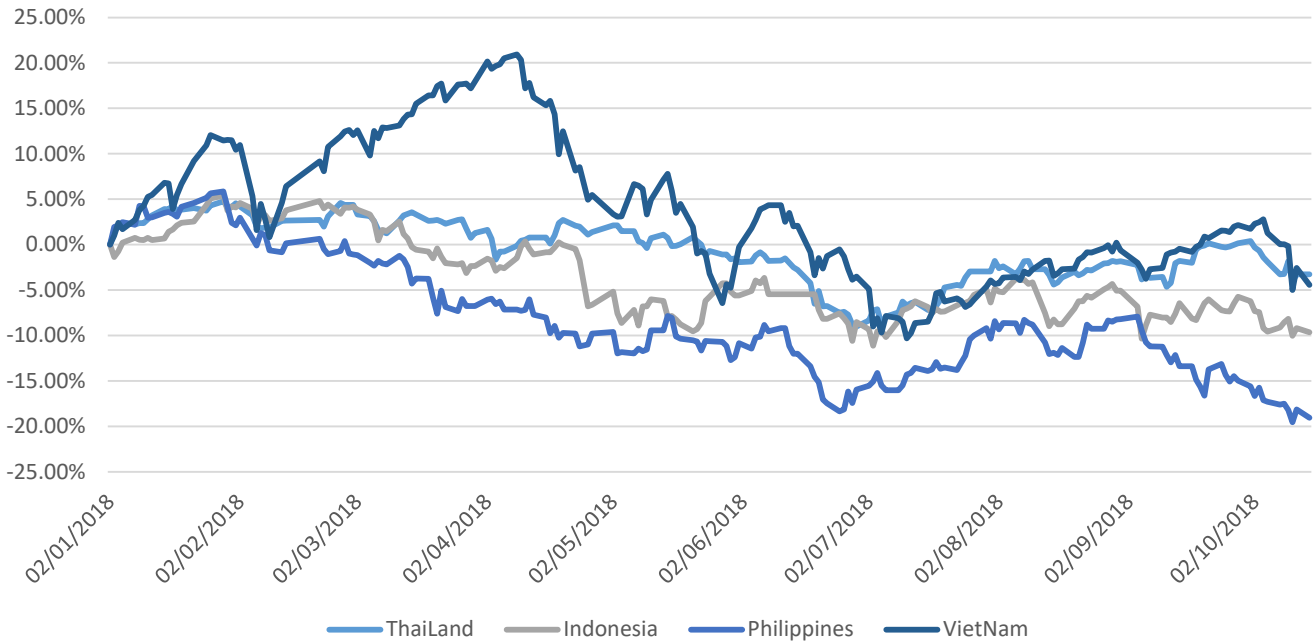
■ Tổ chức nước ngoài ■ Cá nhân trong nước ■ Tổ chức trong nước ■ Cá nhân nước ngoài

Nguồn: FiinPro – Yuanta Retail Research



We Create **Fortune**

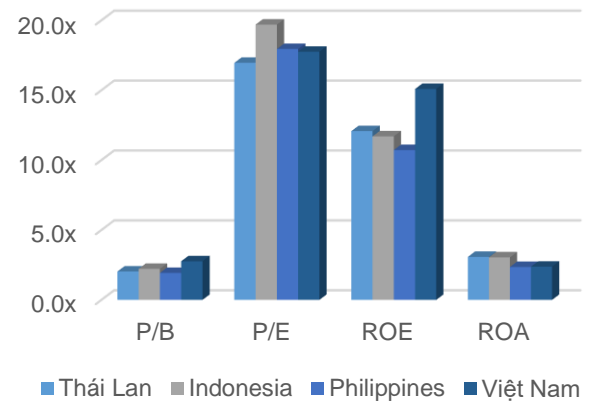
Diễn biến các thị trường trong khu vực



Dữ liệu thị trường các quốc gia trong khu vực

		Thái Lan	Indonesia	Philippines	Việt Nam
P/E		15.7x	15.7x	18.1x	16.7x
ROE	%	12.07	11.70	10.72	15.09
ROA	%	3.08	3.04	2.36	2.38
Vốn hóa	Tỷ USD	519.46	431.15	163.95	136.91
GTGD	Triệu USD	1.40	0.28	0.05	0.15
LS cổ tức	%	2.94	2.34	1.69	2.07

Nguồn: Bloomberg & Yuanta Research





We Create **Fortune**

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN YUANTA VIỆT NAM

Phòng phân tích khối khách hàng cá nhân

Nguyễn Thế Minh

Giám đốc Nghiên cứu Phân tích

+84 28 3622 6868 ext 3826

minh.nguyen@yuanta.com.vn

Quách Đức Khánh

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3833

khanh.quach@yuanta.com.vn

Nguyễn Trịnh Ngọc Hồng

Chuyên viên phân tích

+84 28 3622 6868 ext 3832

hong.nguyen@yuanta.com.vn

Phòng Môi giới khách hàng cá nhân

Nguyễn Thanh Tùng

Giám đốc Môi giới Hội Sở

+84 28 3622 6868 ext 3609

tung.nguyen@yuanta.com.vn

Chung Kim Hoa

Giám đốc Khối khách hàng người Hoa

+84 28 3622 6868 ext 3828

hoa.chung@yuanta.com.vn

Phù Vĩnh Quế

Giám đốc chi nhánh Chợ Lớn

+84 28 3622 6868

que.phu@yuanta.com.vn

Nguyễn Việt Quang

Giám đốc chi nhánh Hà Nội

+84 28 3622 6868 ext 3404

quang.nguyen@yuanta.com.vn

Võ Thị Thu Thủy

Giám đốc chi nhánh Bình Dương

+84 28 3622 6868 ext 3505

thuy.vo@yuanta.com.vn

Bùi Quốc Phong

Giám đốc chi nhánh Đồng Nai

+84 28 3622 6868

phong.bui@yuanta.com.vn

Nguyễn Đức Hoàn

Giám đốc trung tâm kinh doanh

Nam Hà Nội

+84 28 3622 6868 ext 3409

hoan.nguyen@yuanta.com.vn



We Create **Fortune**

Appendix A: Important Disclosures

Analyst Certification

Each research analyst primarily responsible for the content of this research report, in whole or in part, certifies that with respect to each security or issuer that the analyst covered in this report: (1) all of the views expressed accurately reflect his or her personal views about those securities or issuers; and (2) no part of his or her compensation was, is, or will be, directly or indirectly, related to the specific recommendations or views expressed by that research analyst in the research report.

Ratings Definitions

BUY: We have a positive outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors add to their position.

HOLD-Outperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively more attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

HOLD-Underperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively less attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

SELL: We have a negative outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors reduce their position.

Under Review: We actively follow the company, although our estimates, rating and target price are under review.

Restricted: The rating and target price have been suspended temporarily to comply with applicable regulations and/or Yuanta policies.

Note: Yuanta research coverage with a Target Price is based on an investment period of 12 months. Greater China Discovery Series coverage does not have a formal 12 month Target Price and the recommendation is based on an investment period specified by the analyst in the report.

Global Disclaimer

© 2018 Yuanta. All rights reserved. The information in this report has been compiled from sources we believe to be reliable, but we do not hold ourselves responsible for its completeness or accuracy. It is not an offer to sell or solicitation of an offer to buy any securities. All opinions and estimates included in this report constitute our judgment as of this date and are subject to change without notice.

This report provides general information only. Neither the information nor any opinion expressed herein constitutes an offer or invitation to make an offer to buy or sell securities or other investments. This material is prepared for general circulation to clients and is not intended to provide tailored investment advice and does not take into account the individual financial situation and objectives of any specific person who may receive this report. Investors should seek financial advice regarding the appropriateness of investing in any securities, investments or investment strategies discussed or recommended in this report. The information contained in this report has been compiled from sources believed to be reliable but no representation or warranty, express or implied, is made as to its accuracy, completeness or correctness. This report is not (and should not be construed as) a solicitation to act as securities broker or dealer in any jurisdiction by any person or company that is not legally permitted to carry on such business in that jurisdiction.

Yuanta research is distributed in the United States only to Major U.S. Institutional Investors (as defined in Rule 15a-6 under the Securities Exchange Act of 1934, as amended and SEC staff interpretations thereof). All transactions by a US person in the securities mentioned in this report must be effected through a registered broker-dealer under Section 15 of the Securities Exchange Act of 1934, as amended. Yuanta research is distributed in Taiwan by Yuanta Securities Investment Consulting. Yuanta research is distributed in Hong Kong by Yuanta Securities (Hong Kong) Co. Limited, which is licensed in Hong Kong by the Securities and Futures Commission for regulated activities, including Type 4 regulated activity (advising on securities). In Hong Kong, this research report may not be redistributed, retransmitted or disclosed, in whole or in part or any form or manner, without the express written